

BÍ THƯ TỈNH ỦY TRẦN QUỐC CƯỜNG LÀM VIỆC VỚI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Sáng ngày 13/9/2024, đồng chí Trần Quốc Cường, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Điện Biên thăm và làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) về tình hình thực hiện hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2024, nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030. Cùng tham dự có các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh: Vũ A Bằng, Lò Văn Tiên, Văn phòng UBND tỉnh và lãnh đạo một số sở, ngành liên quan.



Đồng chí Trần Quốc Cường - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy chủ trì tại buổi làm việc. Ảnh: Gia Bảo

Tại buổi làm việc, đồng chí Giám đốc Sở KH&CN Nguyễn Đức Hạnh đã báo cáo tổng quan về kết quả hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2024 và một số nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2030. Kết quả giai đoạn 2021 - 2024 trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện 36 nhiệm vụ, trong đó: nhiệm vụ cấp quốc gia: 13 nhiệm vụ; nhiệm vụ cấp tỉnh: 24 nhiệm vụ. Đến nay, các nhiệm vụ đang trong giai đoạn thực hiện và hoàn thiện để tổ chức đánh giá nghiệm thu. Kết quả cho thấy: các đề tài, dự án đã góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đồng thời nâng cao năng lực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, doanh

nh nghiệp. Các dự án, đề tài tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực nông nghiệp và du lịch. Giai đoạn 2021 - 2024 Sở KH&CN đã tổ chức chuyển giao 52 quy trình công nghệ về trồng trọt, chăn nuôi và 26 kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thông qua các Chương trình KH&CN đã góp phần giải quyết một số vấn đề cấp thiết, khó khăn của tỉnh, nhiều tiên bộ khoa học công nghệ trong chăn nuôi, trồng trọt, đặc biệt là nuôi trồng thủy sản... đã được chuyển giao đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp nhận và ứng dụng vào thực tiễn sản xuất góp phần tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho bà con vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời, nâng cao năng lực ứng dụng tiên bộ khoa học của các doanh

ng nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động quản lý An toàn bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh được đảm bảo theo quy định trong giai đoạn 2021 - 2024 đã thành lập 07 đoàn kiểm tra về đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế đối với 07 cơ sở bức xạ. Kết quả: Các cơ sở cơ bản đều tuân thủ các quy định pháp luật đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế.

Hoạt động sở hữu trí tuệ từ tháng 01/2021 đến nay, toàn tỉnh Điện Biên có 66 đơn đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp (trong đó: 65 nhãn hiệu, 01 giải pháp hữu ích) được nộp tại Cục Sở hữu trí tuệ; 22 văn bằng bảo hộ được cấp (21 nhãn hiệu, 01 giải pháp hữu ích).

Hoạt động đo lường đã triển khai kiểm định dán tem niêm phong đồng hồ công tơ tổng đối với 97 cột đo xăng dầu trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ công tác thu thuế; xây dựng cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa tỉnh Điện Biên; hỗ trợ Công ty Cổ phần Xi măng Điện Biên triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường.

Công tác thanh tra, kiểm tra khoa học và công nghệ, trong giai đoạn 2021 - 2024, triển khai 08 cuộc thanh tra chuyên ngành và 09 cuộc kiểm tra.

Hoạt động Thông tin và thống kê khoa học và công nghệ giai đoạn 2021 - 2024, đã xuất bản 20 số ấn phẩm thông tin KH&CN; 24 số bản tin Hàng rào kỹ thuật trong thương mại quốc tế - tỉnh Điện Biên; phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Điện Biên phát sóng 36 số trên chuyên mục “Khoa học công nghệ và đời sống” và 48 phóng sự khoa học và công nghệ.



Đồng chí Trần Quốc Cường - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Vũ A Bằng - Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tham quan Phòng Nghiên cứu Đông trùng hạ thảo của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng TBKHCN, thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.
Ảnh: Gia Bảo

Về nhiệm vụ phát triển KH&CN đến năm 2030, Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng KH&CN vào thực tiễn sản xuất, nghiên cứu triển khai các chương trình KH&CN để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm chủ lực của địa phương (chè Tủa Chùa; cà phê Mường Ảng; mắc ca tại các huyện Tuần Giáo, Mường Nhé, Mường Ảng, Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ). Nghiên cứu, phát triển các loại cây dược liệu có giá trị; đẩy mạnh ứng dụng KH&CN trong chế biến nông, lâm sản, trồng và chế biến gỗ; ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ cao phù hợp trong nông nghiệp, y dược, bảo vệ môi trường và phát triển các sản phẩm OCOP của tỉnh. Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, công cụ quản lý tiên tiến; chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế; thực hành sản xuất nông nghiệp tốt

(VietGAP)...Xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm và khu thực nghiệm KH&CN thuộc Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiên bộ KH&CN; Đầu tư thiết bị cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng giai đoạn 2; dự án xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo tỉnh (bao gồm cả cơ sở ươm tạo công nghệ/ươm tạo doanh nghiệp). Xây dựng quy hoạch hệ thống tổ chức KH&CN của tỉnh phù hợp với các mục tiêu, định hướng nhiệm vụ phát triển KH&CN trong từng giai đoạn, gắn với thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập. Hình thành và phát triển mạng lưới các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ: các tổ chức dịch vụ KH&CN, trong đó chú trọng dịch vụ chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

Tại buổi làm việc, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Trần Quốc Cường ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng của tập thể lãnh đạo, cán bộ Sở KH&CN trong việc thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước, phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh trong những năm qua. Ghi nhận và đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước và cấp tỉnh được triển khai thời gian qua khá trúng và đúng, đã mang lại hiệu quả tích cực trong thực tiễn góp phần phát triển kinh tế, xã hội địa phương, người dân và doanh nghiệp...

Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN trong các ngành như nông nghiệp, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học... thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về khoa học công nghệ, ứng dụng khoa học công nghệ vào đời sống, sản xuất của nhân dân. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực khoa học công nghệ gắn với thực hiện tiêu chuẩn đo lường chất lượng; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác đảm bảo chất lượng và vệ

sinh an toàn thực phẩm; làm tốt công tác sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý đối với những sản phẩm là đặc sản, thế mạnh của địa phương. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương với Sở trong các hoạt động khoa học và công nghệ. Quan tâm nghiên cứu lĩnh vực văn hóa, du lịch để tham mưu, đề xuất với lãnh đạo tỉnh xem xét triển khai thực hiện nhằm góp phần tạo ra các sản phẩm mới mang thương hiệu của tỉnh để phát huy tiềm năng, lợi thế địa phương và có sức cạnh tranh trên thị trường.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới đó là các kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ ở một số địa bàn, lĩnh vực chưa được như mong muốn; việc đăng ký tham gia các dự án, đề tài ở các huyện, thị còn hạn chế. Nguồn ngân sách đầu tư cho thực hiện nghiên cứu và thực hiện các nhiệm vụ khoa học còn chưa tương xứng...

Về nhiệm vụ lâu dài và trước mắt đến năm 2030, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy cơ bản đồng ý với báo cáo đề xuất của Sở KH&CN; trong đó yêu cầu lãnh đạo sở cần chủ động hơn nữa trong việc phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động đăng ký, tuyển chọn thực hiện các nhiệm vụ KH&CN đảm bảo thiết thực, phục vụ tốt công tác phát triển sản xuất, kinh doanh và quản lý nhà nước trên từng ngành, lĩnh vực cụ thể; tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ, cùng với việc tỉnh sẽ tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiên bộ khoa học và công nghệ. Yêu cầu việc triển khai các nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao cần phải thiết thực, có hiệu quả vào sản xuất, đời sống và nâng cao hoạt động./.

Gia Bảo

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng TBKHCN

HỘI NGHỊ TẬP HUẤN TUYÊN TRUYỀN VỀ MÃ SỐ, MÃ VẠCH VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN NĂM 2024

Sáng ngày 05/7/2024 tại Trung tâm Hội nghị Văn hóa tỉnh Điện Biên, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Trung tâm Mã số, Mã vạch Quốc gia (NBC) tổ chức buổi tập huấn “Tuyên truyền về mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024” cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh các cơ quan quản lý, hỗ trợ triển khai chương trình OCOP và các chủ thể tham gia chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh.

Tham dự Hội nghị có đại diện Sở Khoa học và Công nghệ cùng với 90 học viên đại diện các sở, ban ngành và UBND cấp huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đang sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa.

Việc truy xuất nguồn gốc (TXNG) sản phẩm có vai trò hết sức quan trọng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là với hàng hóa nông sản tại thị trường Việt Nam vì sản phẩm hàng giả, hàng nhái, kém chất lượng ngày càng tràn lan. Không doanh nghiệp nào muốn sản phẩm của mình bị đánh giá như nhau, bị đánh đồng hàng tốt với hàng



Chuyên gia Hoàng Quốc Việt - Trung tâm mã số mã vạch quốc gia truyền đạt những nội dung chính tại buổi tập huấn.

Ảnh: Gia Bảo

kém chất lượng.

Người tiêu dùng thông qua TXNG có thể trực tiếp tìm hiểu, thu thập thông tin về sản phẩm họ đã mua một cách đầy đủ và chi tiết nhất. Qua đó, hạn chế mua phải hàng kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái, đặc biệt là những sản phẩm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người tiêu dùng như thực phẩm, dược phẩm hay đồ may mặc...

Về phía doanh nghiệp, TXNG giúp kiểm soát rủi ro phát sinh khi theo dõi, xác minh toàn bộ đường đi của hàng hóa, hướng đến chinh phục những thị trường đòi hỏi rất khắt khe về truy xuất nguồn gốc hàng hóa trong cả sản xuất lẫn thương mại. Đối với cơ quan quản lý nhà nước thì đây chính là công cụ hữu

ích phục vụ cho công tác quản lý, kiểm soát thị trường hàng hóa. Khi áp dụng TXNG vào hàng hóa xuất khẩu, tức là đã tiến thêm một bước trong việc hội nhập sâu vào chuỗi giá trị chung. Còn đối với hàng hóa nhập khẩu, thông qua việc truy xuất có thể kiểm soát chất lượng của các mặt hàng nhập khẩu tốt hơn, tạo được niềm tin cho người tiêu dùng và sự cạnh tranh bình đẳng giữa hàng nhập khẩu và hàng sản xuất trong nước. Có 05 lợi ích của doanh nghiệp khi thực hiện TXNG sản phẩm, đó là: bảo vệ thương hiệu, nâng tầm giá trị doanh nghiệp; tăng tính cạnh tranh, kích thích hành vi mua hàng; tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư hệ thống; nền tảng để xuất khẩu hàng hóa đi quốc tế; bảo vệ công đồng, tẩy chay hàng giả hàng nhái.

Tại buổi tập huấn chuyên gia Hoàng Quốc Việt hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, Hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, các chủ thể OCOP nắm bắt thông tin, quy định về mã số, mã vạch, các tiêu chuẩn liên quan TXNG; cung cấp các thông tin thiết

yếu về TXNG cho các tổ chức, doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, bảo đảm chất lượng, tính an toàn của sản phẩm, hàng hóa. Giới thiệu Thông tư số 02/2024/TT-BKHHCN ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định về quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

Qua lớp tập huấn đã giúp các nhà quản lý, tổ chức, doanh nghiệp tham dự hiểu rõ hơn, nâng cao nhận thức về mã số, mã vạch, về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và hoạt động của Cổng thông tin Truy xuất nguồn gốc quốc gia; các học viên tham dự đã thảo luận, trao đổi những vấn đề khó khăn, vướng mắc liên quan đến TXNG sản phẩm, hàng hóa, từ đó, nâng cao hiệu quả quản lý, áp dụng TXNG cũng như minh bạch thông tin sản phẩm, mang lại niềm tin cho người tiêu dùng./.

Gia Bảo

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng TBKHCN

HỘI THẢO VỀ THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Sáng ngày 05/7/2024 Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tổ chức Hội thảo “Thực trạng ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong giai đoạn hiện nay”. Hội thảo có sự tham gia của đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Tại hội thảo, đại biểu đã được nghe Báo cáo đề dẫn Liên hiệp các Hội khoa học

và Kỹ thuật tỉnh về thực trạng ứng dụng kết quả nghiên cứu KH&CN trên địa bàn; ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học là hoạt động cơ bản, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng các kết quả nghiên cứu khoa học thúc đẩy đổi mới sáng tạo; chuyển giao, ứng dụng các kết quả nghiên cứu KH&CN vào thực tiễn như lao động sản xuất, phát triển kinh tế xã hội là hoạt động có ý nghĩa quyết định và khẳng định giá trị hiệu quả thực tiễn của mỗi đề tài, mỗi sản phẩm KH&CN. Qua đó có thể thấy hoạt



Toàn cảnh Hội thảo.

Ảnh: Bùi Thảo

động triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu KH&CN tại tỉnh đã được chú trọng và từng bước đạt hiệu quả trong thực tiễn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực thì việc ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng tiến bộ KH&CN vẫn còn một số hạn chế như hiệu quả triển khai ứng dụng sau nghiệm thu ở mỗi ngành địa phương khác nhau. Vì vậy Hội thảo tổ chức nhằm đánh, luận giải mang tính khách quan, khoa học làm cơ sở cho những đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng các kết quả nghiên cứu KH&CN trong thực tiễn...

Tại buổi Hội thảo các đại biểu đã tham gia 18 ý kiến, tham luận, như: tăng cường công tác quản lý nhà nước về KHCN, đẩy mạnh ứng dụng kết quả nghiên cứu tại tỉnh Điện Biên trong giai đoạn hiện nay; thực trạng ứng dụng kết quả nghiên cứu KHCN

trên địa bàn huyện Tủa Chùa trong giai đoạn hiện nay; ứng dụng kết quả NCKH trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; nâng cao hiệu quả ứng dụng các đề tài, dự án khoa học vào thực tiễn tại trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật; ứng dụng kết quả nghiên cứu KHCN trong dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên; cát nghiên đáp ứng yêu cầu cấp bách về vật liệu xây dựng các công trình trọng điểm tại tỉnh Điện Biên... Qua buổi Hội thảo cho thấy việc ứng dụng KHCN vào trong các lĩnh vực sản xuất, ngành nghề, công tác là một trong những động lực quan trọng để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương./.

Bùi Thảo

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng TBKHCN

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ VỀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Thay mặt Ban Bí thư, Thường trực Ban Bí thư Lương Cường đã ký ban hành Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về “Đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo”.

Toàn văn chỉ thị số 38-CT/TW như sau:

Trong những năm qua, công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đã có bước phát triển, đạt nhiều kết quả quan trọng. Một số trung tâm kiểm định tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đạt chuẩn quốc tế. Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bước đầu góp phần thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, tạo nền tảng kỹ thuật quan trọng, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hoá, của các ngành, lĩnh vực và nền kinh tế, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế. Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng là công cụ quản lý nhà nước có đóng góp ngày càng quan trọng vào quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh, quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, người tiêu dùng; bảo đảm công bằng và an sinh xã hội.

Tuy nhiên, hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, còn một số hạn chế, yếu kém, đặc biệt là: nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người tiêu dùng về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đầy đủ, toàn



diện, chưa thực sự quan tâm đến công tác này; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách đối với tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa phù hợp với thực tiễn hội nhập quốc tế hiện nay; năng lực quản lý nhà nước, tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực tham gia hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng còn nhiều hạn chế; chưa tạo ra nhiều sản phẩm, hàng hoá sản xuất tại Việt Nam đáp ứng được các tiêu chuẩn, chất lượng khắt khe của thị trường quốc tế. Công tác đầu tư và phát triển các tổ chức kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng còn thiếu quy hoạch, định hướng, không đồng bộ. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và phối hợp của các bộ, ngành, địa phương chưa đồng bộ, thống nhất, các biện pháp xử lý vi phạm chưa đủ mạnh.

Để tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đến năm 2030 và những năm tiếp theo, góp phần thực hiện mục tiêu trở thành nước có công nghiệp hiện đại theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Ban Bí thư yêu cầu

các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và phát triển đất nước, trong đời sống xã hội; về ý nghĩa của việc sản xuất, tiêu dùng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng; nâng cao ý thức tự giác chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.**

2. **Rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, hội nhập quốc tế dựa trên các nền tảng hạ tầng kỹ thuật hiện đại, công nghệ số và mô hình quản trị thông minh. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Chuyển hình thức kiểm soát đối tượng, công đoạn cụ thể sang quản lý chuỗi sản phẩm, từ khâu nghiên cứu tiền sản xuất, tổ chức sản xuất đến tổ chức phân phối, lưu thông, tiêu dùng và xuất khẩu sản phẩm, hàng hoá mang thương hiệu Việt Nam. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, tạo nền tảng kỹ thuật bảo đảm đáp ứng các mục tiêu phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, dẫn dắt quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao mức độ hài hoà tiêu chuẩn quốc tế, phục vụ các mục tiêu phát triển đất nước trong từng giai đoạn. Hoàn thiện hệ thống chuẩn đo lường quốc gia, chuẩn đo lường chính của các bộ, ngành, địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp về chuyển đổi số, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc để**

tăng cường công tác quản lý nhà nước về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, tạo môi trường sản xuất kinh doanh minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển thương mại, thị trường xuất, nhập khẩu.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức hoạt động cơ quan tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng chỉ một đầu mối cấp quốc gia để quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Phát triển các tổ chức công nhận quốc gia, tổ chức đánh giá sự phù hợp quốc gia, tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm quốc gia, tổ chức năng suất quốc gia để thực hiện cơ chế trọng tài phục vụ công tác quản lý về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong phạm vi cả nước, đáp ứng yêu cầu và thông lệ quốc tế.

3. **Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm số lượng và chất lượng. Đưa đào tạo nhân lực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng vào một số cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp nghề. Đầu tư, nâng cấp cơ sở đào tạo nghiệp vụ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học và nhu cầu thực tiễn, chú trọng hình thành và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, các nhóm chuyên gia có uy tín đạt trình độ quốc tế, tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, xuất khẩu nhân lực lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.**

4. **Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong tổng chi ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ tương xứng với vị trí, vai trò. Quy hoạch và thực hiện đúng quy hoạch phát triển các trung tâm kiểm định tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong toàn quốc. Xây dựng ít nhất một trung tâm kiểm định tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ở mỗi vùng kinh tế trọng điểm theo Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, nhằm tạo**

điều kiện thuận lợi cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở từng vùng. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, nguồn nhân lực đối với trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng 3 khu vực Bắc, Trung, Nam; hiện đại hoá hệ thống phòng kiểm định kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; xây dựng một số trung tâm kiểm định đạt chuẩn quốc tế. Đẩy mạnh hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong các ngành, lĩnh vực để nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. Quan tâm đầu tư nguồn lực cho hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng lĩnh vực quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng theo Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 26/01/2022 của Bộ Chính trị khoá XIII về “đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo”.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm an toàn của sản phẩm, hàng hoá trong sản xuất, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường. Phối hợp xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Kịp thời khen thưởng và có biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

6. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, tuân thủ các điều ước, các thoả thuận quốc tế có liên quan mà Việt Nam tham gia. Tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới, nhất là với các quốc gia có năng lực kiểm định tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tiên tiến. Tăng cường sự tham gia vào các tổ chức quốc tế; nâng tỉ lệ hài hoà của tiêu chuẩn quốc gia với tiêu chuẩn quốc tế nhằm nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

7. Tổ chức thực hiện

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị phù hợp với tình hình của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trong các cơ quan, tổ chức, cơ sở hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; đưa nội dung công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng vào trong kế hoạch phát triển kinh tế của ngành, địa phương.

- Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho việc thực hiện và giám sát thực hiện Chỉ thị; bảo đảm ngân sách nhà nước cho việc phát triển và nâng cao hiệu quả công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

- Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị; rà soát, hoàn thiện các văn bản dưới luật, cơ chế, chính sách về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện; tăng cường sự phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong việc thực hiện Chỉ thị.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện Chỉ thị.

- Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền Chỉ thị.

- Ban cán sự đảng Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chỉ thị; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Bí thư kết quả thực hiện Chỉ thị./.

Tiến Sĩ

(Trích dẫn nguồn: TTXVN) Sở Khoa học và Công nghệ

ĐIỆN BIÊN: TRIỂN KHAI GIẢI PHÁP CANH TÁC LÚA THÔNG MINH, GIẢM PHÁT THẢI NHÀ KÍNH VÀ ĐẠT HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO

Hiện nay, giảm phát thải khí nhà kính là một trong những vấn đề được toàn thế giới quan tâm, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang tác động mạnh mẽ đến các quốc gia. Trồng lúa là sinh kế của hàng nghìn hộ nông dân của tỉnh Điện Biên. Việc chuyển sang phương thức canh tác lúa giảm phát thải được đánh giá là một trong những giải pháp tiềm năng nhất để tỉnh Điện Biên góp phần vào thực hiện mục tiêu cắt giảm 30% lượng khí mê-tan vào năm 2030 của Chính phủ.

Việt Nam là một trong những quốc gia bị tác động mạnh mẽ nhất bởi biến đổi khí hậu. Trong đó, nông nghiệp chỉ xếp sau ngành năng lượng và giao thông vận tải về lượng phát thải khí nhà kính ra môi trường, góp phần gia tăng tốc độ biến đổi khí hậu. Đặc biệt là canh tác lúa tạo ra lượng phát thải lớn nhất trong lĩnh vực nông nghiệp. Theo thống kê, mỗi năm, hoạt động sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam thải ra môi trường khoảng 80 triệu tấn khí thải CO₂, chiếm trên 30% tổng lượng khí CO₂ toàn quốc. Trong đó, sản xuất lúa nước chiếm khoảng 50% tổng lượng phát thải trong nông nghiệp; chăn nuôi chiếm khoảng 19%; sử dụng phân bón và quản lý đất chiếm 13%; đốt tàn dư thực vật gây phát thải chiếm khoảng 1,6%. Ngoài ra, nhiều nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, chính việc canh tác liên tục, sử dụng lượng giống cao, lạm dụng phân bón hóa học, duy trì mực nước thường xuyên trên đồng ruộng là một trong những nguyên nhân khiến hoạt động canh tác lúa kém hiệu quả, hiệu suất sử dụng phân bón không cao, đồng thời tăng lượng khí nhà kính phát thải.

Giảm phát thải trong sản xuất nông nghiệp cũng là một trong những nội dung quan trọng trong Chiến lược của quốc gia về biến đổi khí hậu đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/07/2022. Đây cũng là lý do Bộ NN&PTNT cùng các địa phương đẩy mạnh thực hiện Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) đến năm 2030”. Đề án đang được thực hiện thí điểm tại một số tỉnh vùng ĐBSCL. Đây là chủ trương và hướng đi vô cùng đúng đắn của Chính phủ, mang tính chất đột phá trong việc tổ chức lại sản xuất ngành hàng lúa gạo, nâng cao giá trị gia tăng trong toàn chuỗi, bảo đảm phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng có diễn biến tiêu cực, khó lường. Bên cạnh đó, thị trường tín chỉ carbon đã bắt đầu sôi động. Nếu cắt giảm được phát thải khí mê-tan trong trồng lúa, lượng giảm phát thải này có thể được chuyển đổi thành tín chỉ carbon và giao dịch trên thị trường trong nước và quốc tế, mang lại lợi nhuận và nâng cao thu nhập cho người nông dân.

Tính đến 31/12/2023 tỉnh Điện Biên có 10 huyện, thị xã, thành phố với 129 xã, phường, thị trấn và 1.446 thôn bản, tổ dân phố. Diện tích tự nhiên 9.539,93 km². Trong đó: đất nông nghiệp 882.880,34 ha, chiếm 92,55% (đất sản xuất nông nghiệp 465.136,20 ha, chiếm 48,76%). Tuy nhiên việc canh tác lúa hiện nay vẫn còn lệ thuộc vào việc sử dụng

quá nhiều hóa chất nông nghiệp, sử dụng chưa hiệu quả tài nguyên đất và nước, sử dụng nhiều lao động chân tay, sản xuất còn nhỏ lẻ, chưa có sự liên kết bền chặt giữa người trồng lúa với các hợp tác xã và doanh nghiệp dẫn đến giá thành sản xuất còn khá cao; thất thoát sau thu hoạch còn lớn; chất lượng lúa gạo còn chưa đồng đều. Ngoài ra, quy mô sản xuất nhỏ lẻ là điểm nghẽn cho việc áp dụng hình thức sản xuất khép kín, tập trung với diện tích canh tác lớn. Doanh nghiệp tham gia vào sản xuất lúa chưa nhiều; liên kết phát triển chuỗi giá trị sản phẩm ngành hàng bước đầu đã hình thành, nhưng phần lớn mới dừng lại ở khâu sản xuất và sơ chế thô. Đặc biệt là canh tác lúa cũng là ngành tạo ra lượng phát thải lớn nhất trong lĩnh vực nông nghiệp. Do đó, chúng ta phải chủ động thay đổi nhận thức, thói quen canh tác để sản xuất theo hướng bền vững.

Giải pháp canh tác lúa thông minh, giảm khí phát thải nhà kính sẽ giúp sản xuất lúa giảm sự phụ thuộc vào các loại thuốc bảo vệ thực vật hóa học, tăng năng suất, thay đổi phương pháp canh tác truyền thống, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cải tạo đất canh tác lúa, gạo sạch hơn... Bên cạnh đó, toàn bộ quá trình sinh trưởng, phát triển của lúa cũng như quá trình canh tác của người dân sẽ được khai thác tối đa sức mạnh của khoa học và công nghệ bằng việc theo dõi thông qua hệ thống vệ tinh. Ngoài việc giảm chi phí đầu tư, tăng năng suất, tăng lợi nhuận, khi thực hiện mô hình canh tác lúa thông minh



Toàn cảnh Hội thảo giải pháp canh tác lúa thông minh, giảm phát thải nhà kính và đạt hiệu quả kinh tế cao.

Ảnh: Nguyễn Hương

giảm phát thải, nông dân có thêm thu nhập từ việc bán báo cáo giảm phát thải khí nhà kính, góp phần bảo vệ môi trường.

Để áp dụng giải pháp canh tác lúa thông minh, giảm khí phát thải nhà kính đạt hiệu quả thì những người nông dân giữ một vai trò vô cùng quan trọng tuy nhiên cũng đòi hỏi có sự tham gia của các ngành, các cấp và các thành phần kinh tế. Trồng lúa là sinh kế của hàng nghìn hộ nông dân của tỉnh Điện Biên. Vì vậy, đứng trước bất kỳ sự thay đổi nào đều khó khăn, nhưng nếu không thay đổi, sẽ càng khó khăn hơn. Đây vừa là xu thế nhưng cũng là cơ hội lớn cho ngành nông nghiệp của tỉnh ta nhằm tái cơ cấu lại ngành sản xuất lúa gạo trong giai đoạn hội nhập hiện nay, khi mà sản xuất các sản phẩm nông nghiệp xanh, sạch, giảm phát thải khí nhà kính là một xu thế tất yếu./.

Nguyễn Hương

Sở Khoa học và Công nghệ

39 SẢN PHẨM ĐẠT GIẢI CUỘC THI SÁNG TẠO THANH THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG TỈNH ĐIỆN BIÊN NĂM 2024

Sáng 30/8/2024, Ban Tổ chức Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh lần thứ VIII năm 2024 tổ chức Tổng kết và trao 39 giải thưởng cho các tác giả, nhóm tác giả có mô hình, sản phẩm sáng tạo tiêu biểu tại hội trường trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh Điện Biên.

Ban tổ chức đã trao 03 giải A, 06 giải B; 10 giải C và 20 giải khuyến khích cho tác giả của 39 sản phẩm/mô hình đạt giải. Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Điện Biên lần thứ VIII năm 2024 đã thành công tốt đẹp, cuộc thi do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo và Tỉnh đoàn Thanh niên Cộng sản HCM.

Theo đánh giá của Ban Tổ chức, trong thời gian tổ chức, cuộc thi đã nhận được sự quan tâm nhiệt tình hưởng ứng của đông đảo các em thanh thiếu niên, nhi đồng từ 10 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. 87 sản phẩm của 10 huyện, thị, thành phố tham dự cuộc thi cấp tỉnh. Các sản phẩm dự thi được sắp xếp ở 5 lĩnh vực: 16 sản phẩm bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế; 24 sản phẩm thân thiện với môi trường; 22 sản phẩm đồ dùng dành cho học tập; 15 sản phẩm dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em; 10 sản phẩm phần mềm tin học. Những mô hình, sản phẩm Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Điện Biên, năm 2024



Đồng chí Vũ A Bằng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh trao Bằng khen của UBND tỉnh cho các tác giả/nhóm tác giả đạt giải A.

Ảnh: Bảo An

tuy còn ít so với tiềm năng của thanh, thiếu niên tỉnh nhà, nhưng đã thực sự có sức sống, phản ánh sự phát triển của khoa học kỹ thuật. Nhiều mô hình sản phẩm có giá trị kinh tế - xã hội có khả năng ứng dụng rộng rãi trong giảng dạy, học tập và đời sống. Các sản phẩm dự thi là những ý tưởng mới, sáng tạo mới đa dạng, là niềm tự hào của các nhà sáng tạo trẻ tỉnh Điện Biên. Thông qua cuộc thi các nhà sáng tạo trẻ, các nhà khoa học tương lai tự tin hơn trong học tập, tiếp tục sáng tạo và ứng dụng sáng tạo vào học tập, sản xuất và đời sống.

03 sản phẩm/mô hình xuất sắc đã được trao giải A, gồm: sản phẩm “Hệ thống vớt rác tự động trên sông sử dụng năng lượng dòng chảy kết hợp năng lượng mặt trời” của tác giả

Giàng Thị Pà học sinh Trường PTDTBT THCS Na Sang - huyện Mường Chà xuất phát từ nhận thức trách nhiệm chung tay cùng toàn Đảng, toàn dân trong công cuộc bảo vệ môi trường, nhằm khắc phục một phần xử lý rác thải trên các dòng sông để hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường nước trả lại môi trường nước trong xanh, gửi gắm ước mơ về một môi trường sống xanh, sạch, đẹp. Sản phẩm “Thiết bị thu năng lượng tái tạo đa năng và cảnh báo ngập lụt đường phố” của nhóm tác giả Vũ Tất Đạt, Lò Nguyễn Uyên Nhi, Nguyễn Phương Anh học sinh Trường THPT Lương Thế Vinh - TP Điện Biên Phủ. Đây là một thiết bị có tính thiết thực cao, khai thác năng lượng tái tạo tổng hợp kết hợp sức gió và năng lượng mặt trời cảnh báo mức độ ngập lụt trên các tuyến đường giao thông trên cơ sở đo lượng nước mưa. Giúp cảnh báo mọi người tránh được các tuyến đường ngập lụt, giảm thiểu ách tắc giao thông, tránh thiệt hại về tài sản và tai nạn khi di chuyển lúc trời mưa to hoặc mưa kéo dài. Sản phẩm: “Gìn giữ nét đẹp văn hóa trong trò chơi dân gian” là bộ tranh sử dụng nguồn nguyên vật liệu tự nhiên, gần gũi dễ kiếm tìm, dễ làm, dễ sử dụng, chi phí thấp thể hiện các trò chơi dân gian với mục đích bảo tồn, phát huy giá trị của các trò chơi dân gian với tư cách một di sản văn hóa phi vật thể và như một giải pháp cân bằng đời sống văn hóa giải trí theo hướng lành mạnh bền vững cho dân tộc của nhóm tác giả Đèo Thanh Thúy, Quàng Mạnh Hải, trường tiểu học số 2 xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ.

Và còn có rất nhiều các sản phẩm tham gia cuộc thi ở 05 lĩnh vực dự thi cũng khá ấn tượng, đều xuất phát từ những vấn đề thực tiễn lao động, học tập, vui chơi cần phải giải quyết như:

Lĩnh vực Các giải pháp kỹ thuật nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế: sản phẩm “Vinh quang Điện Biên - Trải nghiệm bất tận” là nguồn tư liệu lịch sử cho học sinh tham khảo, với hình thức học mới mẻ, gần gũi, đồng thời

phát triển năng lực thực hành thực tế cho các em, trân trọng, biết ơn, sự hi sinh anh dũng của các liệt sĩ, những người đã dùng máu xương của mình để đổi lấy hoà bình, độc lập cho dân tộc. Giới thiệu lịch sử, văn hoá tỉnh Điện Biên giúp du khách có những thông tin nhất định về các di tích lịch sử, địa điểm du lịch, văn hoá, ẩm thực để du khách xây dựng kế hoạch du lịch phù hợp với mong muốn...

Lĩnh vực Sản phẩm thân thiện với môi trường: “Xi bóng hữu cơ”; “Mô hình thiết bị cảnh báo nhắc nhở đi vệ sinh sạch sẽ”; “Hệ thống phòng cháy, chữa cháy thông minh” ...

Lĩnh vực Dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em: “Nồi cơm thông minh IoT” với ý tưởng tối ưu hóa công nghệ vào cuộc sống góp phần thúc đẩy chuyển đổi số phục vụ con người, có thể điều chỉnh qua app thông minh trên điện thoại Smartphone tự động nấu cơm giúp tiết kiệm thời gian. Sản phẩm: “Dụng cụ nâng hạ và di chuyển chậu cây, vật nặng trong trường học và gia đình” sử dụng kiến thức về đòn bẩy tiết kiệm sức người để nâng các vật nặng trong trường học và gia đình...

Lĩnh vực Đồ dùng dành cho học tập: sản phẩm: “Ứng dụng phần mềm Avina để tạo ra các tiện ích hỗ trợ học tập cho học sinh trường THCS Thị trấn” của nhóm tác giả Nguyễn Vũ Đức Anh, Lò Thanh Trường, trường THCS Thị Trấn, huyện Tủa Chùa. Sản phẩm tạo ra tiện ích học tập đơn giản, dễ sử dụng có thể dùng trên điện thoại thông minh, máy tính mà không cần kết nối internet, phù hợp với điều kiện vùng cao.

Ngoài ra còn một số sản phẩm tiêu biểu khác như: “Website QUIZ TEASER hỗ trợ học tiếng anh online chương trình GDPT 2018 cho học sinh lớp 6,7,8 trường THCS xã Thanh Xương và tích hợp ứng dụng đa ngôn ngữ giới thiệu về du lịch Điện Biên” của nhóm tác giả Trần Quốc Khánh, Nguyễn Thùy Dương, trường THCS xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, “Ứng dụng mã QR CODE

để tìm hiểu các anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong chiến dịch Điện Biên Phủ” của tác giả Lý Diệu Châu, Đinh Bùi Thảo Uyên, trường THCS Thanh Yên, huyện Điện Biên...

Lĩnh vực Phần mềm tin

học: sản phẩm “Điện Biên quê hương tôi - Vui cùng học giáo dục địa phương” của nhóm tác giả Sùng Dương Tiến, Bùi Phương Thảo, trường THCS Trần Can, TP Điện Biên Phủ. Sản phẩm là công cụ hỗ trợ đắc lực trong quá trình dạy và học môn giáo dục địa phương trong tỉnh đồng thời quảng bá các danh lam thắng cảnh, con người, nét đẹp của các dân tộc ở tỉnh Điện Biên; hỗ trợ tốt cho ngành du lịch do trong web có tích hợp app du lịch Điện Biên với đầy đủ các thông tin về các địa danh du lịch, giới thiệu khái quát từng địa danh đó, kèm danh sách số điện thoại khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng tại địa danh đó giúp du khách chủ động trong thông tin mà không mất quá nhiều thời gian tìm kiếm. Sản phẩm “Website hỗ trợ học sinh học tốt khoa học tự nhiên khối 6,7” giúp học sinh lớp 6,7 tháo gỡ những khó khăn trong học tập môn khoa học tự nhiên.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Vừ A Bằng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chúc mừng kết quả của cuộc thi, đồng thời đề nghị, các cấp, các ngành cần quan tâm hơn nữa tới công tác lãnh đạo, tổ chức tốt cuộc thi ở cấp cơ sở, không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện cuộc thi, tạo điều kiện khuyến khích, động viên và tôn vinh các tác giả có ý tưởng sáng tạo, quan tâm hỗ trợ các tác giả tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện ý tưởng, vận dụng vào cuộc sống.

Các mô hình, sản phẩm dự thi Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Điện Biên năm 2024 khá đa dạng, có sự đầu tư



Ban Tổ chức trao giải A cho các tác giả/nhóm tác giả đạt giải.

Ảnh: Bảo An

sáng tạo. Các sản phẩm xuất phát từ những vấn đề thực tiễn lao động, học tập, vui chơi cần phải giải quyết, có khả năng ứng dụng rộng rãi vào đời sống, có giá trị kinh tế - xã hội, đó là những ý tưởng mới, sáng tạo, là tâm huyết của các nhà sáng tạo trẻ tỉnh Điện Biên. Các tác giả đã đưa ra những giải pháp tương đối khoa học, hợp lí và phù hợp với thực tiễn, giải quyết được nhiều vấn đề đặt ra với phương châm tiết kiệm, hiệu quả và giảm tác hại đến môi trường.

Ban tổ chức cuộc thi lựa chọn 07 mô hình, sản phẩm tiêu biểu gửi tham dự Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc lần thứ 20.

Nhân dịp này, UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các tác giả/nhóm tác giả đạt giải A. Ban Tổ chức khen thưởng cho 5 tập thể và 13 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, tổ chức Cuộc thi. Tỉnh đoàn tặng Bằng khen cho các tác giả/nhóm tác giả đạt giải B tại Cuộc thi./.

Bảo An

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng TBKHCN

HỘI THẢO TRỰC TUYẾN CHỦ ĐỀ “CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO ĐO LƯỜNG”

Triển khai theo Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; thực hiện Quyết định số 510/QĐ-BKHCN ngày 17/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành “Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp” và nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng các địa phương. Chiều ngày 23/8/2024 tại Hà Nội, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Hội thảo chuyên môn định kỳ trực tuyến Quý III năm 2024 với các địa phương về chủ đề “Chương trình đảm bảo đo lường”.

Tham dự hội thảo gồm có ông Hà Minh Hiệp - Quyền Chủ tịch Ủy ban Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo



Toàn cảnh Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia tham dự hội thảo trực tuyến tại điểm cầu Hà Nội

Ảnh: Lê Nhàn

lường Chất lượng Quốc gia; về phía các địa phương có sự tham dự của hơn 360 đại biểu là Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ, Lãnh đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Quyền Chủ tịch Ủy ban Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, ông Hà Minh Hiệp cho biết Chương trình đảm bảo đo lường đã và đang triển khai thực hiện tại nhiều bộ ngành, địa phương, doanh nghiệp và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Qua triển khai thực tiễn, một trong những yếu tố then chốt để thực hiện thành công là cần có một đội ngũ chuyên gia

về đảm bảo đo lường. Việc tổ chức Hội thảo chuyên môn là cần thiết nhằm trao đổi, phổ biến và chia sẻ kinh nghiệm để triển khai có hiệu quả hoạt động quản lý về đo lường tại các địa phương.

Tại Hội thảo Ông Trần Quý Giàu, Trưởng ban Đo lường, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đã trao đổi nội dung hướng dẫn xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường và cho biết, tính đến thời điểm hiện tại 55/63 tỉnh, thành phố; 03 Bộ có kế hoạch Đề án 996. Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đã phát triển được 111 chuyên gia tư vấn về đảm bảo đo lường tại các bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp; hỗ trợ được hơn 11.000 doanh nghiệp thực hiện đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định; tổ chức 14 khóa đào tạo về Chương trình đảm bảo đo lường cho hơn 739 học viên; 60 tổ chức, doanh nghiệp đã phê duyệt Chương trình ĐBĐL; tổ chức trên 80 hội thảo, hội nghị; trên 170 tin tức, bài viết, phóng sự tuyên truyền Đề án 996.

Về nội dung tổ chức và triển khai thực hiện Chương trình so sánh liên phòng về đo lường, ông Nguyễn Anh Sơn, Phó Viện trưởng Viện Đo lường Việt Nam, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia cho biết, mục tiêu của chương trình So sánh liên phòng là đánh giá năng lực thực tế của tổ chức, đơn vị duy trì phòng thí nghiệm phù hợp Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; nâng cao tính đúng đắn của kết quả hiệu chuẩn; Bằng chứng hỗ trợ cho việc công nhận, thừa nhận lẫn nhau về kết quả đo lường. Hiện nay, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đang triển khai thực hiện Chương trình so sánh liên phòng về đo lường theo Quyết

định số 1537/QĐ-BKHCN ngày 18/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ theo cấp độ quốc gia và cơ sở, trong đó Chương trình so sánh liên phòng cấp quốc gia tập trung vào các lĩnh vực đo khối lượng, lĩnh vực đo điện, lĩnh vực đo nhiệt, lĩnh vực đo áp suất; cấp cơ sở triển khai lĩnh vực đo dung tích và lĩnh vực đo áp suất với sự tham gia của các địa phương như Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Thanh Hóa, Gia Lai ...

Cũng trong khuôn khổ Hội thảo, nhiều câu hỏi liên quan đã được trao đổi, thảo luận đến từ một số địa phương như các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Long An, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Quảng Ninh... về lĩnh vực đảm bảo đo lường nói riêng cũng như các hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng nói chung. Lãnh đạo các Ban Quản lý chất lượng và đánh giá sự phù hợp, Ban Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3... đã có nhiều ý kiến chia sẻ chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm và thực tiễn với các địa phương trong quá trình triển khai các nhiệm vụ, chương trình thời gian qua.

Kết thúc buổi Hội thảo, Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, ông Hà Minh Hiệp đề nghị các địa phương tiếp tục tập trung triển khai hiệu quả Chương trình phù hợp với đặc thù từng địa phương, đồng thời có thể gửi ý kiến phản hồi những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai về Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia để nhận được sự hỗ trợ kịp thời về công tác chuyên môn liên quan trong thời gian tới./.

Lê Nhân

Sở Khoa học và Công nghệ

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2024 “XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÃN HIỆU TẬP THỂ “BÍ XANH TÌA DÌNH” CHO SẢN PHẨM BÍ XANH, “LẠC ĐỎ NA SON” CHO SẢN PHẨM LẠC ĐỎ VÀ “KHOAI SỢ PHÌ NHỪ” HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Chiều ngày 27/8/2024, Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đã tiến hành họp đối với 01 nhiệm vụ được đề xuất thực hiện từ năm 2024 thuộc Đề án Triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Đồng chí Nguyễn Bá Anh - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Chủ tịch Hội đồng.

Hội đồng xem xét, đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn nhiệm vụ đặt hàng năm 2024 “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Bí xanh Tỉa Đình” cho sản phẩm Bí xanh, “Lạc đỏ Na Son” cho sản phẩm Lạc đỏ và “Khoai sọ Phì Nhừ” huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên với mục tiêu xác lập quyền sở hữu công nghiệp dưới hình thức nhãn hiệu tập thể (NHHTT) cho sản phẩm Bí xanh, Lạc đỏ và Khoai sọ huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên nhằm quản lý tốt hơn chất lượng, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường thông qua bộ nhận diện nhãn hiệu, nâng cao hiệu quả thu nhập và giữ gìn, phát huy giá trị của sản phẩm đặc sản địa phương.

Qua nghiên cứu, xem xét, đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn, Hội đồng thống nhất nhiệm vụ đảm bảo tính cấp thiết bởi hiện nay trên địa bàn huyện Điện Biên Đông hoạt động sản xuất kinh doanh từ bí xanh, cây lạc và khoai sọ chưa phát triển tương xứng với tiềm năng vốn có do hoạt động sản xuất còn nhỏ lẻ, manh mún. Các hộ trồng và kinh doanh gặp khó khăn trong việc phát triển các sản phẩm từ cây bí, cây lạc và khoai sọ xây dựng hệ thống nhận diện, năng lực bán hàng,... do trên địa bàn huyện chưa hình



Đơn vị đăng ký chủ trì thực hiện đề tài trình bày thuyết minh tại Hội đồng.
Ảnh: Mai Phương

thành được chuỗi giá trị, các mô hình tiêu biểu gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm. Đăng ký bảo hộ và quản lý nhãn hiệu tập thể “Bí xanh Tỉa Đình”, “Lạc đỏ Na Son” và “Khoai sọ Phì Nhừ” góp phần duy trì danh tiếng, nâng cao chất lượng, khả năng cạnh tranh, nâng cao chất lượng sản phẩm, từ đó nâng cao thu nhập cho người sản xuất, kinh doanh sản phẩm Bí xanh của xã Tỉa Đình, Lạc đỏ của xã Na Son và Khoai sọ của xã Phì Nhừ huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Kết thúc cuộc họp, Hội đồng nhất trí lựa chọn hồ sơ tuyển chọn của Viện Thổ nhưỡng Nông hóa chủ trì thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Bí xanh Tỉa Đình” cho sản phẩm Bí xanh, “Lạc đỏ Na Son” cho sản phẩm Lạc đỏ và “Khoai sọ Phì Nhừ” huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên”./.

Mai Phương

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng TBKHCN

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN GIỐNG CAM MỪNG NHÀ TẠI ĐIỆN BIÊN

Phát triển cây ăn quả lợi thế, đặc sản theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, bền vững dựa trên việc khai thác, phát huy lợi thế về điều kiện tự nhiên, xã hội, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật là một trong những nội dung đã được đề cập trong Đề án phát triển cây ăn quả lợi thế của Quyết định số 3417/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. Cam Mừng Nhà được coi là giống cam đặc sản của địa phương, được trồng chủ yếu tại xã Mừng Nhà, Na Tông - huyện Điện Biên; việc đánh giá lại thực trạng và các điều kiện sinh thái tốt nhất để phát triển giống cam này làm cơ sở để đề xuất định hướng cho việc phát triển vùng trồng cam Mừng Nhà tập trung, tạo thành vùng sản phẩm để phát triển kinh tế địa phương. Đây là một phần nội dung thuộc dự án KHCN cấp tỉnh “**Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật phát triển giống cam Mừng Nhà và một số dòng cam mới tại tỉnh Điện Biên**” được thực hiện trong 04 năm (2020-2024).

1. Thực trạng về cây cam Mừng Nhà tại Điện Biên

Các diện tích cam Mừng Nhà được trồng tự phát, diện tích nhỏ lẻ trên đất đồi, nương,



Mô hình trồng cam tại Bản Ban xã Mừng Nhà, huyện Điện Biên.

Ảnh: Văn Hùng

ven khe suối; nguồn gốc cây giống được ươm từ hạt và chiết cành; hầu hết cây cam đã thoái hóa, căn cỗi, quả cam không mọng nước, độ ngọt không cao (Brix (%) = 10).

- Diện tích: do trồng nhỏ lẻ phân tán, chỉ một số diện tích nhỏ tập trung cho nên việc thống kê diện tích chỉ mang tính tương đối, kết quả điều tra cho thấy diện tích trồng cam Mừng Nhà < 20 ha.

- Năm trồng: bắt đầu trồng vào khoảng những năm 1970s, những cây đã cho quả có tuổi cây từ 10 đến 40 năm.

- Số lượng cây đã cho quả ổn định: Bản Pu Lau (36 cây), bản Ban (22 cây) thuộc xã Mừng Nhà; Bản Pa Kín (41 cây) thuộc xã Na Tông;

TT	Số hiệu cây mẹ cung cấp vật liệu nhân giống	Tọa độ địa lý	D1.3 (cm)	Hvn (m)	Hdc (m)	Dt (m)	Năng suất quả (kg)	Địa chỉ
1	PL07	E: 512673 N: 2326617 Độ cao: 904	21	6	3	4	30	Bản Pu Lau – xã Mường Nhà
2	PL08	E: 512670 N: 2326601 Độ cao: 917	23	7	2	5	50	
3	PK01	E: 507220 N: 2343918 Độ cao: 551	20	6,5	2,5	3,5	50	Bản Pa Kín – xã Na Tông
4	PK03	E: 507230 N: 2343993 Độ cao: 552	23	5	2,2	4,25	40	
5	PK04	E: 507227 N: 2343993 Độ cao: 553	18	6	1,8	3,5	60	

Bảng 1. Thông tin 5 cây mẹ cung cấp vật liệu nhân giống

- Tuổi cây: khoảng 10 – 40 năm;
- Chỉ tiêu sinh trưởng, năng suất: đường kính đo ở vị trí 1.3m trung bình từ 16 – 20,8 cm, chiều cao vút ngọn trung bình từ 4,8 - 6,6 m, đườn kính tán từ 2,4 - 3,7 m, năng suất quả bình quân dao động từ 20,5 – 55 kg/cây.
- Biện pháp kỹ thuật áp dụng: các hộ gia đình trồng cam hầu như chưa ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật để nhân giống, trồng, chăm sóc cây cam Mường Nhà.

2. Công tác phát triển giống

2.1. Tuyển chọn cây mẹ cung cấp vật liệu nhân giống

Dự án đã tuyển chọn được 14 cây mẹ dự tuyển, đánh giá các chỉ tiêu sinh trưởng, đánh giá năng suất, phân tích chất lượng quả tại Viện Rau quả và đã chọn được 05 cây mẹ tốt nhất lựa chọn cung cấp vật liệu nhân giống (cành ghép, mắt ghép), trong đó có 02 cây

tại bản Pu Lau, xã Mường Nhà và 03 cây tại bản Pa Kín, xã Na Tông, huyện Điện Biên. Vị trí tọa độ, các chỉ tiêu của 05 cây mẹ cụ thể ở bảng 1.

Cây mẹ có đường kính dao động từ 18 - 23 cm, chiều cao từ 5 - 7 m, đường kính tán từ 3,5 - 4,25 m, năng suất bình quân đạt từ 30 - 60 kg/cây, không bị sâu bệnh hại đặc biệt là bệnh Greening, sau khi được trẻ hóa, cây có năng lực cung cấp 600 - 1000 cành ghép/năm.

2.2. Sản xuất cây giống và hoàn thiện quy trình kỹ thuật nhân giống bằng phương pháp ghép

Dự án đã sản xuất được 3000 cây làm gốc ghép, thu thập cành ghép từ 05 cây mẹ được chọn và sản xuất được 2000 cây cam Mường Nhà ghép. Cây ghép đạt tiêu chuẩn đem trồng, sạch bệnh, sinh trưởng tốt, chiều cao cây tính từ mặt bầu từ 50-60 cm, chiều dài cành ghép tính từ vết ghép

đến ngọn cành ghép dài nhất từ 30-40 cm, đường kính gốc đo cách mặt bầu 10 cm từ 0,6-0,8 cm, đường kính cành ghép đo trên vết ghép 2 cm từ 0,5-0,6 cm, số cành cấp I từ 1-3 cành.

Sử dụng 02 phương pháp ghép là phương pháp ghép nối tiếp và phương pháp ghép nêm, trong đó phương pháp nối tiếp có tỷ lệ sống đạt bình 90,6%, sinh trưởng về đường kính gốc trung bình 38,9 mm và chiều cao vút ngọn đạt 58,9 cm cao hơn so với phương pháp ghép nêm. Do đó, dự án lựa chọn và đề xuất sử dụng phương pháp ghép nối tiếp để sản xuất cây cam Mừơng Nhà ghép tại Điện Biên.

3. Kết quả trồng mô hình cam Mừơng Nhà

- Địa điểm trồng: Bản Ban, xã Mừơng Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Diện tích trồng: 5.000 m² (0,5 ha).

- Số lượng cây trồng: 312 cây.

- Thời gian trồng: tháng 7/2021.

- Sinh trưởng cây cam Mừơng Nhà (tháng 6/2024): Đường kính thân cây trung bình đạt 2,33 cm, chiều cao vút ngọn trung bình đạt 102,18 cm; đường kính tán trung bình đạt 58,81 cm.

- Cây ra hoa tập trung từ tháng 1 đến tháng 2, kết thúc ra hoa vào tháng 3, quả chín từ tháng 10 đến tháng 11.

- Đến thời điểm đo đếm đã có 10 cây cho quả ổn định, năng suất bình quân 0,5 kg/cây.

- Phân tích chất lượng quả: khối lượng trung bình đạt 108,88g/quả, tỷ lệ phần ăn được 72,73%, quả có độ đồng đều cao, hình tròn, màu vàng nhạt, có vị thơm, độ brix (%) 10,9, đường tổng số 7,12%, như vậy cam Mừơng nhà có độ ngọt ở mức trung bình.

4. Một số giải pháp phát triển cam Mừơng Nhà tại Điện Biên

4.1. Giải pháp về kỹ thuật

- Đối với các diện tích cam người dân đã trồng đang bị già cỗi, thoái hóa: thực hiện các biện pháp trẻ hóa, tỉa bỏ cành già cỗi, bị sâu bệnh, bón phân chuồng hoai hoặc phân hữu cơ vi sinh, phân lân nung chảy, phân đạm để bổ sung dinh dưỡng cho cây.

- Đối với các cây mẹ cung cấp vật liệu nhân giống: tiếp tục theo dõi các chỉ tiêu sinh trưởng, năng suất quả, tình hình sâu bệnh, lây mẫu bệnh để kiểm tra bệnh greening, trẻ hóa để tăng nguồn vật liệu nhân giống;

- Sử dụng phương pháp nhân giống bằng phương pháp ghép nối tiếp để sản xuất cây giống cam ghép.

- Đối với các cây trồng mô hình tại bản Ban: tiếp tục theo dõi, đánh giá sinh trưởng, năng suất, sâu bệnh hại, kiểm tra bệnh Greening, tuyển chọn các cây tốt nhất và hoàn thiện các thủ tục công nhận cây đầu dòng làm nguồn cung cấp vật liệu giống.

4.2. Giải pháp về chính sách

Có chính sách tổng thể về việc phát triển cây cam, đồng bộ các cấp và tuyên truyền đến người dân; chính sách hỗ trợ vay vốn, hỗ trợ về việc đào tạo tập huấn kỹ thuật, thời gian đầu cần có mô hình trình diễn và hình thức chuyển giao tốt nhất là cầm tay chỉ việc, người dân được tham gia trực tiếp vào việc xây dựng mô hình; chính sách hỗ trợ về giống có nguồn gốc xuất xứ nhằm đảm bảo chất lượng giống đem trồng; chính sách quy hoạch vùng trồng cây cam tập trung theo định hướng của chính quyền, tư vấn của các nhà khoa học có chuyên môn; chính sách phát triển thị trường./.

Văn Hùng

Trung tâm Khoa học Lâm nghiệp Tây Bắc

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI “GIẢI PHÁP PHÁT HUY VÀ NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ (XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN) TRONG THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA Ở TỈNH ĐIỆN BIÊN, GIAI ĐOẠN 2021 - 2030”

Chiều ngày 20/9/2024, tại hội trường tầng 3 Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức và cá nhân thực hiện đề tài “Giải pháp phát huy và nâng cao vai trò của cấp ủy cơ sở (xã, phường, thị trấn) trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia ở tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021 - 2030”. Đồng chí Nguyễn Đức Hạnh – Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm chủ tịch hội đồng.



Toàn cảnh Hội đồng.

Ảnh: Ngô Lự

Đề tài có 01 hồ sơ do Trường Chính trị tỉnh Điện Biên đăng kí chủ trì, TS Lê Tiến Dũng đăng kí làm chủ nhiệm, với các mục tiêu: xây dựng hệ thống giải pháp nhằm phát huy những mặt mạnh, khắc phục những hạn chế, bất cập, những yếu tố cản trở việc phát huy và nâng cao vai trò của cấp ủy cơ sở (xã, phường, thị trấn) trong lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia, giai đoạn 2025 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo.

Tại cuộc họp, đại diện đơn vị đăng ký chủ trì đã trình bày thuyết minh nhiệm vụ tại Hội đồng. Các thành viên Hội đồng đánh giá việc nghiên cứu đề tài góp phần cung cấp luận cứ khoa học, thực chứng nhằm điều chỉnh và hoàn thiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia, nâng cao nhận thức của chủ thể liên quan về vai trò của cấp

ủy cơ sở trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại tỉnh Điện Biên trong giai đoạn 2021 - 2025 và thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia ở tỉnh Điện Biên từ năm 2025 - 2030 đạt hiệu quả cao.

Sau khi nhận xét, đánh giá và đưa ra nhiều gợi mở cho nhóm tác giả, thành viên hội đồng bỏ phiếu chấm điểm và thống nhất lựa chọn Trường Chính trị tỉnh Điện Biên là đơn vị chủ trì thực hiện đề tài. Hội đồng đề nghị, chủ nhiệm và nhóm nghiên cứu nghiêm túc tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung thuyết minh theo các ý kiến góp ý của các thành viên hội đồng./.

Ngô Lự

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng TBKHCN

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI



Đoàn kiểm tra do ông Lê Đình Hanh - Phó Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia (thứ 3 từ phải sang) làm trưởng đoàn, kiểm tra dự án “Ứng dụng tiên bộ KHCN xây dựng mô hình nhân giống, sản xuất hoa lan Hồ điệp và một số loại hoa có giá trị kinh tế cao tại tỉnh Điện Biên”.
Ảnh: Vũ Thủy

Thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng chuyển giao tiên bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025 (Chương trình Nông thôn miền núi), từ ngày 06 - 09/8/2024 Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia (Trưởng đoàn) đã tổ chức đoàn kiểm tra, đánh giá các dự án trên địa bàn tỉnh Điện Biên, thành phần đoàn gồm: Đại

diện Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia, Vụ Ứng dụng công nghệ và tiên bộ kỹ thuật, Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên.

Đoàn đã đến kiểm tra thực tế tại các đơn vị chủ trì dự án và địa bàn triển khai của 05 dự án: “Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi Ba ba gai (*Palea steinachderi* Siebenrock, 1906) thương phẩm tại tỉnh Điện Biên” do Công ty

TNHH ATC Điện Biên - chủ trì thực hiện; “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhân giống, trồng mới, thâm canh cây cam V2, bưởi da xanh tại tỉnh Điện Biên” do Công ty TNHH Cara Farm Việt Nam - chủ trì thực hiện; “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Nheo Mỹ (*Ictalurus Punctatus*) đảm bảo an toàn thực phẩm tại tỉnh Điện Biên” do Hợp tác xã Tân Tiến - chủ trì thực hiện; “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sinh sản, chăn nuôi và trồng, chế biến thức ăn nhằm phát triển bền vững đàn trâu hàng hóa tại tỉnh Điện Biên” do Doanh nghiệp tư nhân Tuấn Anh Mường Ảng - chủ trì thực hiện; “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, sản xuất hoa lan Hồ điệp và một số loại hoa có giá trị kinh tế cao tại tỉnh Điện Biên” do Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Mùa Xuân Điện Biên - chủ trì thực hiện.

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra đánh giá các nội dung như: Tiến độ thực hiện nội dung của dự án theo kế hoạch so với thuyết minh đã được phê duyệt và hợp đồng đã được ký kết giữa các bên; tình hình thực hiện các quy chế quản lý và triển khai thực hiện các hợp đồng thuộc Chương trình Nông thôn miền núi; Tình hình tiếp nhận và sử dụng kinh phí; tình hình thực hiện chế độ báo cáo; xử lý những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. Qua kiểm tra về cơ bản các dự án đã triển khai được các nội dung theo báo cáo, trong quá trình thực hiện dự án cơ bản đã hoàn thành các nội dung như đăng ký. Các nội dung đã triển khai thực hiện cụ thể:

(1) Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi Ba ba gai (*Palea steinachderi* Siebenrock, 1906) thương phẩm tại tỉnh Điện Biên”: dự án đã đào tạo 10 kỹ thuật viên; tập huấn 100 lượt người dân; thả nuôi 1000 Ba ba gai bố, mẹ; sản xuất

được 5.500 Ba ba gai giống; thả nuôi 3.500 con giống thương phẩm (2000 con nuôi tại cơ sở của tổ chức chủ trì, 1.500 con trong hộ dân). Đang chuyển giao, tiếp nhận 02 quy trình công nghệ.

(2) Dự án “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhân giống, trồng mới, thâm canh cây cam V2, bưởi da xanh tại tỉnh Điện Biên”: dự án đã đào tạo được 10 kỹ thuật viên; đã mua giống làm mắt ghép và gốc ghép; đã trồng 3ha Bưởi da xanh và 1,5 ha Cam V2, cây đang sinh trưởng, phát triển tốt; mô hình thâm canh Cam V2 đã thực hiện 1,5ha; mô hình thâm canh Bưởi da xanh đã triển khai 10ha (2 ha tại tổ chức chủ trì, 8ha tại 07 hộ dân), cây sinh trưởng, phát triển tốt mặc dù năm 2024 có bị ảnh hưởng bởi mưa đá; mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm đã ký kết hợp đồng liên kết và tiêu thụ thu mua sản phẩm cho các hộ dân tham gia mô hình thâm canh Bưởi da xanh. Đang chuyển giao, tiếp nhận và hoàn thiện 05 quy trình công nghệ của dự án.

(3) Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, sản xuất hoa lan Hồ điệp và một số loại hoa có giá trị kinh tế cao tại tỉnh Điện Biên”: dự án đã đào tạo được 05 kỹ thuật viên, tập huấn 150 lượt người dân; đã sản xuất 5000 cây giống Lan Hồ điệp; đã xây dựng được 360m² nhà lưới và trồng 14.000 cây (chưa đến kỳ thu hoạch); đã sản xuất được 60.000 cây hoa Cát tường; sản xuất được 40.000 cây hoa Lyli; sản xuất được 20.000 cây hoa Đồng tiền lùn; đang chuyển giao, tiếp nhận và hoàn thiện 05 quy trình công nghệ của dự án.

(4) Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sinh sản, chăn nuôi và trồng, chế biến thức ăn nhằm phát triển bền vững đàn trâu hàng hóa tại tỉnh Điện Biên”: dự án đã đào tạo 10 kỹ thuật viên, tập huấn 100 lượt người dân; mô hình sinh sản, nuôi Trâu trang trại đã

nuôi 80 Trâu cái, đã sinh sản được 37 Trâu lai và 52 Trâu cái đang có chửa; Mô hình sinh sản, nuôi Trâu nông hộ đã thực hiện tại 20 hộ dân với tổng số 40 Trâu cái, đã sinh sản được 18 Trâu lai và 26 Trâu cái đang có chửa; đã trồng 2ha cỏ, thu hoạch được 770,4 tấn cỏ; trồng 2,5ha ngô sinh khối, thu được 652 tấn; mô hình phân tán trồng 1ha cỏ, thu hoạch được 396 tấn; trồng 1ha ngô sinh khối, thu được 261 tấn; mô hình ủ chua, dự trữ thức ăn: Mô hình tập trung ủ chua, dự trữ 78 tấn thức ăn ủ chua; mô hình phân tán ủ chua, dự trữ 30 tấn thức ăn ủ chua. Đang tiếp nhận, chuyển giao và hoàn thiện 06 quy trình công nghệ của dự án.

(5) Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Nheo Mỹ (*Ictalurus Punctatus*) đảm bảo an toàn thực phẩm tại tỉnh Điện Biên”: dự án đã đào tạo 10 kỹ thuật viên, tập huấn 50 lượt người dân; đã thả nuôi 300 cá bố, mẹ, sản xuất được 45.000 cá giống; đã thực hiện nuôi 20 lồng nuôi, cá chưa đến thời kỳ thu hoạch; thả nuôi 20.000 con giống trong ao với tổng diện tích ao 02ha. Đang chuyển giao, tiếp nhận và hoàn thiện 03 quy trình công nghệ của dự án

Đoàn kiểm tra ghi nhận sự cố gắng của các tổ chức chủ trì trong việc khắc phục khó khăn do thiên tai gây ra và kết quả đã thực hiện được của các dự án. Tại buổi tổng kết kiểm tra của mỗi nhiệm vụ ông Lê Đình Hanh - Phó Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia - trưởng đoàn kiểm tra đã kết luận việc đánh giá các nội dung đã triển khai và đề nghị tổ chức chủ trì khẩn trương thực hiện các nội dung tiếp theo của dự án, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và hợp đồng đã ký kết.

Kết quả thực hiện bước đầu của các dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi trên địa bàn tỉnh Điện Biên không những mang lại hiệu

quả về kinh tế mà còn mang lại hiệu quả tích cực, lâu dài về mặt xã hội. Cụ thể: Thông qua các dự án, nhiều tiến bộ KH&CN đã được chuyển giao đến tận tay người dân. Các quy trình công nghệ được lựa chọn dựa trên tình hình thực tế của địa phương và nhu cầu sản xuất của người dân nên phát huy hiệu quả, được bà con đón nhận và hưởng ứng nhân rộng. Việc tập huấn, chuyển giao các tiến bộ KH&CN đã thu hút người dân tham gia tại các địa bàn triển khai dự án và những vùng lân cận. Từ đó góp phần nâng cao nhận thức của người dân về việc ứng dụng công nghệ mới, giống vật nuôi và cây trồng mới vào sản xuất, tiến đến sản xuất theo hướng công nghệ cao, sản xuất bền vững. Chương trình Nông thôn miền núi đã tạo được điểm nhấn, lan tỏa về ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực, tạo đà cho việc ứng dụng nhanh các thành tựu khoa học, công nghệ vào sản xuất và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Kết quả của chương trình sẽ được nhân rộng, góp phần vào công cuộc xây dựng nền nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn cũng như thực hiện chương trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại địa phương.

Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025 đã mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho tỉnh. Qua việc cải thiện hiệu quả sản xuất nông nghiệp, tăng cường quản lý và phát triển doanh nghiệp, nâng cao điều kiện sống, bồi dưỡng kỹ năng ..., chương trình đã góp phần đáng kể vào sự phát triển bền vững của địa phương. Để tiếp tục phát huy hiệu quả của chương trình, việc tăng cường đầu tư, mở rộng quy mô và cải thiện các chính sách hỗ trợ là điều cần thiết, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và thách thức của thời đại./.

Vũ Thủy

Sở Khoa học và Công nghệ

TỈNH ĐIỆN BIÊN TRIỂN KHAI HỆ THỐNG CAMERA GIÁM SÁT TOÀN TỈNH



Các đồng chí Lãnh đạo tỉnh Ấn nút Khai trương Hệ thống camera giám sát tỉnh Điện Biên.

Ảnh: Trọng Chiến

Nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 và UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 với quy mô 01 phòng giám sát điều hành; hạ tầng phần cứng thiết bị mạng, thiết bị định tuyến, máy chủ, thiết bị an toàn thông tin, thiết bị lưu trữ...; hệ thống camera giao thông, an ninh, AI, phần mềm phân tích xử lý vi phạm giao thông, nhận diện khuôn mặt, phát hiện đám đông; phần mềm điều hành tập trung IOC, phần mềm phản ánh hiện trường, thiết bị và phần mềm phục vụ họp không giấy tờ, phần mềm giám sát thông tin trên môi trường mạng; tổng đài tự động hỗ trợ giải đáp thủ tục hành chính, phần mềm phân tích dữ liệu.

Hệ thống camera giám sát tỉnh Điện Biên được Khai trương và đưa vào hoạt động chính thức từ ngày 28/8/2024, là một hệ thống thành phần thuộc dự án Nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên được đầu tư và triển khai với mục tiêu cung cấp một công cụ hiện đại, hiệu quả để thực hiện giám sát, quản lý và điều hành, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Hệ thống camera giám sát tỉnh Điện Biên gồm Hệ thống camera giám sát, điều hành giao thông thông minh và Hệ thống camera giám sát an ninh trật tự công cộng, trong đó:

Hệ thống camera giám sát xử phạt vi phạm giao thông có 19 thiết bị lắp đặt tại các ngã 3, ngã 4 đèn đỏ trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ để hỗ trợ cho các cơ quan chức năng xử lý kịp thời các tình huống phân luồng và ùn tắc giao

thông; phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố giao thông; truy tìm và xử lý các trường hợp vi phạm luật giao thông. Hệ thống camera giám sát, xử phạt vi phạm giao thông thông minh sẽ giám sát trực tuyến tình hình giao thông và tự động phát hiện các hành vi vi phạm giao thông đường bộ như: phát hiện hành vi vượt đèn đỏ tự động; điều khiển phương tiện đi không đúng làn đường hoặc phần đường; vượt trái phép; dừng, đỗ phương tiện trái với quy định; không chấp hành các hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông; chờ quá số người quy định; lạng lách, đánh võng; xử phạt nguội.

Hệ thống camera đo đếm lưu lượng phương tiện giao thông có 06 thiết bị được lắp đặt tại 03 cửa ngõ vào thành phố hướng cầu Cảnh Quang, xã Thanh Nưa, Thanh Xương để thực hiện đếm số lượng xe máy, xe ô tô, xe tải và xe khách vào thành phố theo thời gian thực hằng ngày. Đồng thời, tổng hợp số liệu thống kê chi tiết lưu lượng từng loại xe vào thành phố nhiều nhất, thời điểm xe vào nhiều nhất. Báo cáo thống kê tỷ lệ các loại xe vào thành phố theo giờ; báo cáo thống kê các điểm có số lượng xe vào thành phố nhiều nhất trong ngày.

Hệ thống camera giám sát an ninh trật tự công cộng có 03 loại camera để phục vụ giám sát trật tự an ninh công cộng gồm: camera quan sát tầm cao với 11 thiết bị được lắp đặt tại các huyện, thị xã, thành phố với tầm quan sát khoảng 5km, phóng lớn cận cảnh khoảng 4km; camera nhận diện khuôn mặt và phát hiện đám đông 34 thiết bị được lắp đặt tại các khu công cộng như: khu vui chơi giải trí cộng đồng, các điểm di tích lịch sử, một số các cơ sở y tế, giáo dục; camera giám sát an ninh 74 thiết bị để giám sát an ninh trật tự khu phố. Ngoài ra Hệ thống còn quản lý, tích hợp 68 camera quan sát chia sẻ từ các huyện, thị xã, thành phố.

Các Hệ thống camera giám sát an ninh trật tự tích hợp tính năng phân tích hình ảnh, video thông minh để cung cấp giải pháp giám sát an ninh cho khu vực công cộng, cơ sở hạ tầng trọng yếu và những điểm nóng về an ninh trật tự. Hệ thống thu thập dữ liệu hình ảnh, video và phân tích dựa trên thuật toán trí tuệ nhân tạo AI thông

minh để phân tích, phát hiện và cảnh báo về sự kiện, hành vi, đối tượng liên quan tới an ninh trật tự như: giám sát hình ảnh hành vi, hiện trường; giám sát đám đông; giám sát xâm nhập; nhận diện khuôn mặt từ hình ảnh sẵn có đối chiếu với các hình ảnh mà camera thu thập được...

Việc đưa vào khai thác, sử dụng Hệ thống camera giám sát của tỉnh không chỉ giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan Nhà nước, phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự mà còn góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông của các chủ phương tiện điều khiển giao thông. Các Dữ liệu hình ảnh, video được thu thập từ hệ thống camera được lưu trữ, xử lý và phân tích để tạo ra các báo cáo, thông tin hữu ích cho việc ra quyết định của các cơ quan chức năng, giúp nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành trên nhiều lĩnh vực như an ninh trật tự, giao thông, cho đến các hoạt động kinh tế - xã hội khác. Qua đó, từng bước xây dựng, cung cấp các dịch vụ đô thị thông minh, hiện đại, tạo ra một môi trường sống an toàn, văn minh cho người dân Điện Biên và là một phần quan trọng trong lộ trình thực hiện Đề án Chuyển đổi số của tỉnh Điện Biên đến năm 2025.

Trong thời gian tới, để Hệ thống camera giám sát tỉnh Điện Biên từng bước hoạt động hiệu quả, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành khai thác và sử dụng có hiệu quả Hệ thống camera giám sát của tỉnh gắn với bảo đảm an toàn thông tin mạng. Đề nghị Công an tỉnh tiếp nhận, khai thác và triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ phát hiện, xử lý theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân lợi dụng camera giám sát để xâm hại an ninh, trật tự an toàn xã hội. Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của hệ thống camera giám sát trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tăng cường ý thức của người dân trong công tác đảm bảo an ninh trật tự xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên./.

Trọng Chiến

Sở Thông tin và Truyền thông

THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH



Cán bộ bộ phận 1 cửa phường Mường Thạnh, TP. Điện Biên Phủ giải quyết thủ tục hành chính thông qua công dịch vụ trực tuyến công quốc gia. Ảnh: Diệp Chi

Thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt là thực hiện dịch vụ công trực tuyến gắn với công tác cải cách hành chính là một trong những giải pháp góp phần nâng cao chất lượng quản lý điều hành của cơ quan Nhà nước, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Bởi vậy, thời gian qua, các cấp, ngành trong tỉnh đã đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), cải thiện chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp giao dịch hồ sơ thủ tục trên môi trường mạng.

Để đẩy mạnh, khuyến khích việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến của các cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 quy

định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Điện Biên nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các đơn vị triển khai thực hiện. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện chỉnh Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và xây dựng Kho dữ liệu điện của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống và triển khai kết nối với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được xây dựng đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định, tiếp tục được đẩy mạnh sử dụng, giúp nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo, thực thi công vụ của công chức, viên

chức, phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần cải cách hành chính, hướng đến nền hành chính hiện đại, thông minh không giấy tờ. Kết quả, tính đến hết tháng 6/2024, tỷ lệ văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (trừ văn bản mật) đạt trên 98%. Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến 75%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%. Thực hiện các quy định, hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đã rà soát và cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện theo quy định trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Trong 1.181 dịch vụ công trực tuyến có 444 dịch vụ, chiếm tỷ lệ 37,6% là dịch vụ công trực tuyến một phần; 737 dịch vụ, chiếm tỷ lệ 62,4% là dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Cùng với đó, trang thiết bị tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đã được đầu tư xây dựng cơ bản đáp ứng yêu cầu. 100% cơ quan nhà nước các cấp có mạng nội bộ (LAN) kết nối mạng internet băng rộng và kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Hạ tầng số các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục được phát triển, duy trì đảm bảo hoạt động phục vụ phát triển chính quyền số, bảo đảm thông suốt giữa các cấp chính quyền.

Cùng với đó, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các cấp tăng cường công tác triển khai thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06; đồng thời, tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện. Đến hết tháng 6/2024 các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã đã thực hiện tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh hơn 48.500

hồ sơ; xử lý hồ sơ đúng hạn, sớm hạn đạt trên 99,4%; xô hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt trên 75%; tỷ lệ thủ tục hành chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống của tỉnh đạt 100%; Tỷ lệ thủ tục hành chính có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến đạt trên 89%; Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 90,9%. Ngoài ra, tỷ lệ hoạt động giám sát, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý chiếm 20%. 100% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng; 90% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản... Các số liệu trên cho thấy rằng, dịch vụ công trực tuyến đã giúp giảm thiểu đáng kể chi phí, thời gian, công sức cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, việc triển khai rộng rãi dịch vụ này cũng nâng cao tính công khai, minh bạch, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính, góp phần thiết thực vào quá trình cải cách hành chính tại địa phương.

Quá trình chuyển đổi số, nhất là thực hiện dịch vụ công trực tuyến đã giảm thiểu chi phí, công sức, nâng cao tính công khai, minh bạch, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính, đem lại lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thiết thực vào công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó tập trung vào nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành làm sạch dữ liệu chuyên ngành để kết nối, xác thực thông tin công dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ có hiệu quả công tác cải cách hành chính, tiến tới người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không cần giấy tờ./.

Diệp Chi

Báo Điện Biên Phủ

TẬP HUẤN CÁC BIỆN PHÁP KỸ THUẬT TRONG QUẢN LÝ SỨC KHỎE CÂY TRỒNG TỔNG HỢP IPHM

Bằng nguồn kinh phí Khuyến nông địa phương hàng năm, từ ngày 14/8-20/9/2024 Trung tâm Khuyến nông giống cây trồng vật nuôi tỉnh Điện Biên tổ chức 05 lớp lớp đào tạo, tập huấn nông dân quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp IPHM trên cây lúa tại các huyện Mường Ảng, Tuần Giáo, Tủa Chùa, Nậm Pồ, Điện Biên Đông. Đây là khoá tập huấn theo phương pháp lý thuyết kèm theo kỹ năng thực hành trên đồng ruộng.

Mục tiêu của khóa tập huấn nhằm bổ sung các kiến thức về quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) theo Quyết định số 3592/QĐ-BNN-BVTV, ngày 23/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt “Kế hoạch hành động thúc đẩy ứng dụng Quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây trồng chủ lực ở Việt Nam, giai đoạn 2022-2030”. Tham gia 05 lớp tập huấn có 90 học viên chủ yếu là nông dân các xã trên địa bàn 05 huyện Mường Ảng, Tuần Giáo, Tủa Chùa, Nậm Pồ, Điện Biên Đông. Trong thời gian 03 ngày/lớp, các học viên sẽ được giảng viên truyền đạt các nội dung: tổng quan về IPHM; hệ sinh thái ruộng lúa, điều tra, phân tích hệ sinh thái được thực hiện hàng tuần, sinh lý của cây lúa qua các giai đoạn sinh trưởng và phát triển, phương pháp nghiên cứu, quản lý đồng ruộng; biện pháp đấu tranh sinh học; sức khỏe đất và dinh dưỡng cho cây trồng; biến đổi khí hậu, nông nghiệp sinh thái, an toàn thực phẩm, tổ chức sản xuất, liên kết, ứng dụng KHCN 4.0, các biện pháp bảo vệ



Giảng viên và học viên chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc lúa giai đoạn cây lúa đón đồng.

Ảnh: Khắc Tân

môi trường,... Cũng trong khóa tập huấn, các học viên sẽ được trao đổi với các giảng viên để bổ sung kỹ năng cần thiết về hoạt động theo nhóm; kỹ năng hướng dẫn; tổ chức lớp, hội nghị, hội thảo; kỹ năng tổ chức lớp học hiện trường (FFS); kỹ năng truyền thông, tuyên truyền, thuyết trình; tuyên truyền phổ biến kiến thức; kỹ năng tổ chức thăm quan học tập và kỹ năng lập báo cáo đánh giá kết quả lớp học, được tham quan, học tập mô hình tiêu biểu. Nội dung bài học được dựa trên công tác điều tra sinh thái, thăm đồng, gắn từng thời điểm để đưa ra các biện pháp chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh gây hại khi phát sinh theo hướng quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp IPHM.

Sau khóa tập huấn các học viên nắm
(Xem tiếp trang 38)

GIỮ NGHỀ TRUYỀN THỐNG TỪ CÁC SẢN PHẨM ĐẶC SẮC, ĐỘC ĐÁO

Các nghề truyền thống được hình thành từ rất lâu trong quá trình phát triển của xã hội nói chung và từng dân tộc nói riêng. Các nghề nhân nghề truyền thống tạo ra những sản phẩm vừa mang tính hàng hóa, vừa mang tính nghệ thuật và bản sắc của từng dân tộc. Hòa mình vào xu thế hội nhập, các nghề nhân cũng đang phải cố gắng để tạo ra những sản phẩm phù hợp thị hiếu nhưng vẫn mang đậm hơi thở truyền thống. Có như vậy, các nghề truyền thống các dân tộc mới có thể được bảo tồn và phát huy trong dòng chảy của thời gian.

Tại bản Pa Xa Lào, xã Pa Thơm, huyện Điện Biên nghề dệt thổ cẩm bản của người Lào đã xuất hiện từ ngày đầu lập bản, đi cùng người dân qua bao thăng trầm của thời gian và tồn tại đến ngày nay. Trải qua hàng chục năm, nghề dệt thổ cẩm vẫn đang được đồng bào dân tộc Lào nơi đây gìn giữ và phát triển như những báu vật giá trị mang đậm bản sắc văn hóa. Năm 2023, bản Pa Xa Lào được UBND tỉnh ra quyết định công nhận làng nghề truyền thống dệt thổ cẩm dân tộc Lào. Bà Lò Thị Vân, Giám đốc Hợp tác xã Dệt thổ cẩm bản Pa Xa Lào cho biết: “Người phụ nữ dân tộc Lào luôn tự hào về nghề dệt truyền thống của dân tộc mình. Niềm tự hào ấy giúp cho nghề truyền thống này vẫn được lưu giữ và duy trì đến ngày nay dù người dân tộc Lào đã có thay đổi nhiều về trang phục thường ngày. Cũng chính vì vậy, để nghề dệt có thể tồn tại và phát triển trong xu hướng hiện đại như ngày nay cũng cần phải tạo ra các sản phẩm mới, độc đáo và hấp dẫn hơn. Ngoài váy áo truyền thống, Hợp tác xã còn sản xuất thêm



Nghề nhân Hợp tác xã Dệt thổ cẩm bản Pa Xa Lào làm sản phẩm truyền thống.

Ảnh: Lương Giáp

các loại túi đeo, khăn... để làm quà tặng, sản phẩm lưu niệm. Các mặt hàng này bán khá chạy, nhất là trong các dịp Hợp tác xã đi tham gia các chương trình Tuần lễ Văn hóa – Du lịch tại các tỉnh bạn, như: TP. Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, TP. Hồ Chí Minh, Thanh Hóa

“Như dịp đi Tuần Văn hóa – Du lịch Điện Biên tại TP. Hồ Chí Minh tháng 12/2023 vừa qua, chúng tôi mang đến nhiều sản phẩm dệt truyền thống đặc sắc của dân tộc mình và nhận được sự quan tâm rất lớn của người dân các tỉnh phía nam. Đặc biệt là sản phẩm khăn truyền thống. Với những hoa văn, họa tiết trang trí độc đáo, màu sắc tươi sáng, các sản phẩm khăn tùy theo kích cỡ, vừa có thể làm khăn quàng cổ vừa có thể làm được khăn trải bàn. Nhiều chiếc khăn còn có thể làm thành tranh, đóng khung làm quà tặng hoặc trưng bày trong nhà cũng rất độc đáo. Chỉ cần trong lúc trò chuyện với khách, mình giải thích cho

khách hình dung được những ý nghĩa, hình ảnh hoa văn họa tiết trên từng sản phẩm là được. Cũng tại Tuần Văn hóa này, chúng tôi kết nối được với một đơn vị ở bên Pháp, đặt khoảng 1.000 sản phẩm các loại, dự kiến tháng 8 này sẽ lên Điện Biên để làm việc trực tiếp” – Bà Lò Thị Vân chia sẻ.

Còn ở xã biên giới Nà Búng, huyện Nậm Pồ - nơi có gần 100% đồng bào Mông sinh sống, nhiều phụ nữ trong xã đã thành lập mô hình thêu may trang phục dân tộc Mông làm hàng hóa bán sang nhiều nước. Không chỉ tạo nguồn thu nhập cho gia đình, mô hình ý nghĩa này còn đang góp phần bảo tồn duy trì nghề truyền thống của dân tộc. Dệt, thêu thổ cẩm là nghề truyền thống có từ lâu đời, gắn liền với đời sống hàng ngày và mang đậm nét văn hóa độc đáo của người Mông. Từ lợi thế này, mô hình thêu may trang phục dân tộc Mông của chị em phụ nữ xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ ra đời từ năm 2021, tập hợp các chị em biết thêu thùa, may vá trên địa bàn xã để cùng nhau tạo ra những sản phẩm thổ cẩm đưa bán ra thị trường. Chị Tráng Thị Cầu, Chủ nhiệm Mô hình thêu may trang phục dân tộc Mông, xã Nà Búng, huyện Nậm Pồ cho biết: “Sản phẩm thổ cẩm truyền thống dân tộc Mông được thực hiện qua nhiều công đoạn, đòi hỏi sự tỉ mỉ, khéo léo của đôi bàn tay người phụ nữ như: Trồng lanh, se sợi, in sáp, nhuộm chàm và thêu thùa... Ngoài bộ trang phục truyền thống, hiện nay, chị em còn cách tân thành nhiều kiểu dáng, mẫu mã để phù hợp với lứa tuổi, vóc dáng và mục đích sử dụng, nhưng vẫn giữ được nét truyền thống độc đáo của trang phục dân tộc Mông. Cùng với việc, tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước, các sản phẩm thổ cẩm của phụ nữ xã Nà Búng không chỉ phục vụ nhu cầu tại địa phương mà còn được ưa chuộng và sử dụng tại nhiều nước như Thái Lan, Mỹ... Trung bình mỗi năm, nghề may

trang phục truyền thống đem lại thu nhập cho các hội viên từ 30 - 50 triệu đồng”.

Dưới bàn tay khéo léo của chị em phụ nữ dân tộc Mông, từng đường kim, mũi chỉ chau chuốt đã tạo nên những sản phẩm thổ cẩm độc đáo và đẹp mắt. Vừa giúp chị em phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo vừa là cơ hội để huyện Nậm Pồ giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống quý báu để khai thác phát triển du lịch trong thời gian tới. Bà Trần Thị Yến, Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện Nậm Pồ cho biết: “Lúc đầu chỉ có 10 - 20 chị nhưng bây giờ mô hình đã lên được 30 chị và hàng năm sản phẩm bán ra càng nhiều và kết nối càng nhiều. Cùng với đó chúng tôi cũng hướng dẫn cho các chị trong mô hình, đặc biệt là chị chủ nhiệm bằng hình thức là ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối qua Facebook, Zalo, quảng bá qua các trang thông tin điện tử. Hoặc cho chị tham gia các cuộc thi khởi nghiệp, đồng hành với các huyện, cuộc thi ở tỉnh để chị học hỏi thêm mô hình hay, cách làm hay để tiếp tục phát triển mô hình của mình”.

Ngoài ra, hiện nay còn không ít những nghề truyền thống đã có bước chuyển mình theo dòng chảy của thời gian. Ví dụ như nghề làm bánh khẩu xén truyền thống tại TX. Mường Lay đã sản xuất ra các loại bánh làm từ sắn hoặc làm từ gạo, với hương vị ngọt hoặc ít đường tùy theo nhu cầu của khách sử dụng. Điều đó cho thấy, bên cạnh những sản phẩm truyền thống, các làng nghề, nghề truyền thống đã và đang từng bước hòa nhập nhưng không hề hòa tan trong xu thế phát triển của xã hội. Các sản phẩm của họ tuy có cải tiến, thay đổi mẫu mã nhưng tựu chung lại vẫn giữ được hồn cốt của dân tộc, vẫn là những sợi dây lưu giữ, kết nối, lan tỏa văn hóa truyền thống của dân tộc mình tới cộng đồng./.

Lương Giáp

Báo Điện Biên Phủ

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP SỐNG MÃI TRONG TRÁI TIM MƯỜNG PHẪNG



Người dân Mường Phăng dâng hương lên ban thờ Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Khu tưởng niệm.

Ảnh: Lương Giáp

Đã 70 năm từ ngày Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, cuộc sống trên quê hương cách mạng Mường Phăng, TP. Điện Biên Phủ đã có nhiều đổi khác. Thế nhưng, có một điều chưa bao giờ thay đổi trong suốt những tháng năm qua, đó là tình cảm của người dân nơi đây đối với Tổng Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ, vị Đại tướng đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam: Võ Nguyên Giáp.



Từ khi Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã 2 lần trở lại thăm Mường Phăng. Một lần vào ngày 7/4/1994 nhân kỷ niệm 40 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và một lần vào ngày 21/4/2004 nhân kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Trong 2 dịp ý nghĩa đặc biệt ấy, có rất nhiều người dân nơi đây được vinh dự được gặp, được nghe những lời căn dặn của Đại tướng. Trong ký ức của ông Lường Văn Lún, bản Phăng 2 xã Mường Phăng, lời dặn dò của Đại tướng khi về thăm lại nơi đây như khắc sâu vào tâm khảm. Ông Lường Văn Lún tâm sự: “Trong thời gian diễn ra Chiến dịch Điện Biên Phủ, bố mẹ tôi tham gia lực lượng dân quân, giúp đỡ bộ đội vận chuyển lương thực, thực phẩm và bảo vệ vòng ngoài để giữ bí mật trong thời gian xây dựng hầm cho Sở Chỉ huy Chiến dịch. Trong thời gian đó, nhiều gia đình trong xã cũng giúp bộ đội về lương thực, tham gia du kích để đưa thông tin, liên lạc cho bộ đội đánh Pháp. Thế nhưng lúc đó, chúng tôi vẫn chưa được gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đến khi tôi đi bộ đội, xuất ngũ trở về địa phương, làm bảo vệ Khu di tích lịch sử Chiến dịch Điện Biên Phủ thì vinh dự được 2 lần đón Đại tướng về thăm. Những lần vinh dự được đón Đại tướng đã để lại những ký ức không thể nào quên đối với tôi”.

“Lần về thăm Mường Phăng năm 2004, Đại tướng Võ Nguyên Giáp căn dặn bà con Mường Phăng nhiều điều. Nhưng điều tôi nhớ nhất là: Sau bao nhiêu hi sinh, gian khó đất nước đang mỗi ngày một vững bước đi lên, Đại tướng luôn mong cho đời sống của đồng bào Mường Phăng ấm no và căn dặn người dân nơi đây giữ rừng thật tốt, lao động thật chăm, cố gắng đoàn kết, cố gắng làm ăn phát triển kinh tế, giữ gìn thật tốt khu di tích cho

các thế hệ mai sau. Những lời dặn dò đó của Người chắc chắn tôi không bao giờ quên” – ông Lường Văn Lún nhớ lại.

Khắc ghi lời dạy của Người, trong suốt quãng thời gian hơn 20 năm (từ 1980 – 2006) làm bảo vệ Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ, ông Lường Văn Lún và 4 thành viên trong tổ luôn làm tốt công tác quản lý bảo vệ khoảng 1.500ha rừng khu di tích. Nhờ đó mà những cánh rừng của khu di tích được gìn giữ tươi xanh, tỏa bóng mát cho đến tận ngày nay. Không chỉ với ông Lường Văn Lún, những lời căn dặn của Đại tướng vẫn luôn được các thế hệ lãnh đạo Mường Phăng khắc ghi, trân trọng và luôn truyền đạt tới người dân trong các cuộc họp, gặp gỡ người dân tại thôn bản và trong cả những lời truyền dạy cho con cháu về sau.

Tiếp nối thế hệ ông Lường Văn Lún, ông Lò Văn Hoàng, Tổ trưởng Tổ quản lý di tích Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ tại Mường Phăng đang hàng ngày, hàng giờ thực hiện lời căn dặn của Đại tướng. Không chỉ vậy, ông Hoàng còn lãnh trách nhiệm nặng nề hơn khi còn là người trông, gìn giữ Khu tưởng niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp nằm ngay trong khuôn viên di tích. Với trách nhiệm nặng nề trên vai, ông chưa hề quên một mốc lịch sử nào liên quan đến Đại tướng với quê hương Mường Phăng. Ông Lò Văn Hoàng tâm sự: “Còn nhớ ngày Đại tướng về thăm năm 2004, bà con đến để được gặp Người đông lắm, già, trẻ, lớn, bé đủ cả. Tất cả người dân Mường Phăng ai cũng muốn được gặp Đại tướng. Mà lúc đó đường lên khu di tích nhỏ, hẹp chứ đâu lớn như bây giờ, phải phân luồng. Rồi cũng có người phải ở ngoài, chứ làm sao mà vào được cả. Thời gian ấy tôi tham gia bảo vệ ở vòng ngoài, chỉ được nhìn Đại

tướng từ xa thôi. Nhưng mà vẻ ngoài giản dị, hiền hậu cùng những cử chỉ ân cần, gần gũi, quan tâm người dân khiến tôi không thể nào quên được. Tôi có cảm tưởng Đại tướng coi Mường Phăng như là quê hương thứ hai, bà con Mường Phăng chính là những người ruột thịt của mình vậy”.

Đến khi Đại tướng về với thế giới người hiền, nơi đây lại trở thành Khu tưởng niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp giữa cánh rừng Mường Phăng. Đặc biệt, vào ngày 21/12/2021, tượng bán thân của Người được rước về an vị và thờ phụng tại đây. Ngắm nhìn tượng Đại tướng an vị trên ban thờ, người dân Mường Phăng không khỏi xúc động, tưởng nhớ về một vị tướng huyền thoại, người anh cả của Quân đội Nhân dân Việt Nam nhưng luôn giản dị, khiêm nhường và hết mực yêu thương bà con. Ông Lò Văn Hoàng tiếp lời: “Vào thời điểm Đại tướng mất, nơi đây cũng là một điểm để bà con tới dâng hương, tưởng nhớ đến Người. Năm đó người dân đến đông lắm, không chỉ có Mường Phăng mà các xã Nà Nhạn, Nà Tấu rồi các xã ở huyện Mường Ảng, Tuần Giáo cũng vào nhiều... Thoáng chốc mà đã hơn 10 năm rồi! Bây giờ thì cứ đều đặn ngày mùng 1 âm lịch hàng tháng, các trường học trên địa bàn, ban ngành, đoàn thể, của xã Mường Phăng đều tới dâng hương trước ban thờ Đại tướng. Đông nhất là vào dịp kỷ niệm ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 hàng năm, cả người dân ở các bản cũng tới. Không những thế, vào các dịp lễ, tết hay kỷ niệm lớn, người dân trên dọc trục đường vào di tích đều chủ động dọn dẹp vệ sinh môi trường, không thả rông trâu bò ra đường lớn để đón những đoàn khách phương xa đến thăm di tích, dâng hương khu tưởng niệm Đại tướng”.

Ngược thời gian về nhiều năm trước, người dân xã Mường Phăng, nhất là khu vực 4 bản người Mông: Loọng Luông 1, Loọng Luông 2, Lọng Háy, Lọng Nghị canh tác lúa gặp rất nhiều khó khăn do thiếu nguồn nước sản xuất. Thấu hiểu nỗi khó khăn của bà con, Đại tướng đã viết thư đề nghị Ban Chỉ đạo Tây Bắc cùng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tạo điều kiện để tỉnh Điện Biên và xã Mường Phăng xây dựng công trình thủy lợi. Đến ngày hôm nay, công trình thủy lợi hồ Loọng Luông, hay còn được gọi thân thương là “hồ Bác Giáp” vẫn đầy ắp, mang nguồn nước mát lành tưới tiêu cho hàng trăm ha lúa trên cánh đồng Mường Phăng. Không chỉ vậy, diện tích mặt nước của hồ còn góp phần cải tạo cảnh quan môi trường, giúp người dân phát triển thủy sản... Qua đó, góp phần nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân, giúp xã Mường Phăng tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chí nông thôn mới.

Trải qua 70 năm, mảnh đất Mường Phăng nay đã có nhiều đổi khác. Những con đường thênh thang thẳng tắp, nối xã Mường Phăng với trục Quốc lộ 6, nối với trung tâm TP. Điện Biên Phủ. Đời sống người dân nơi đây cũng được nâng lên nhiều nhờ phát triển du lịch, dịch vụ xung quanh di tích Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ tại Mường Phăng. Thế nhưng có một điều chắc chắn không bao giờ thay đổi, hình ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp – vị Đại tướng đầu tiên, người anh cả của Quân đội Nhân dân Việt Nam sẽ sống mãi trong trái tim các thế hệ người dân Mường Phăng./.

Diệp Chi

Báo Điện Biên Phủ

HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH TRỒNG NHO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TẠI TỈNH ĐIỆN BIÊN

Những năm gần đây, một số doanh nghiệp, hợp tác xã trong tỉnh đã mạnh dạn ứng dụng khoa học kỹ thuật để đầu tư và phát triển những loại cây trồng mới, được đánh giá là “khó tính” với khí hậu tại miền Bắc, đặc biệt là Điện Biên. Trong đó có mô hình trồng Nho sữa Hàn Quốc ứng dụng công nghệ cao bước đầu đã mang lại hiệu quả, giá trị kinh tế, tạo thu nhập, việc làm cho lao động địa phương, đồng thời mở ra hướng đi mới trong phát triển kinh tế nông nghiệp.



Mô hình trồng nho của hợp tác xã Nông sản chất lượng cao Thảo Nguyên tại đội 17 xã Thanh Xương huyện Điện Biên.

Ảnh: Trần Thơm

Mô hình trồng nho của hợp tác xã Nông sản chất lượng cao Thảo Nguyên tại đội 17 xã Thanh Xương huyện Điện Biên là đơn vị đầu tiên đưa giống Nho sữa Hàn Quốc về trồng thử nghiệm tại Điện Biên, với quy mô hơn 2000m² với hơn 800 gốc nho. Nho sữa Hàn Quốc là loại cây khó tính với khí hậu tại miền Bắc. Để có thể phát triển thành công mô hình này bắt buộc phải áp dụng khoa học công nghệ, nên ngay từ đầu, công ty đã đầu tư một cách bài bản, khoa học với hệ thống nhà giàn có mái che, hệ thống bón phân tự động, tưới nước nhỏ giọt, quy trình trồng trọt theo tiêu chuẩn VietGAP để đảm bảo chất lượng sản phẩm. Ông Lương Đức Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Hợp tác xã Nông sản chất lượng cao Thảo Nguyên cho biết Sau 2 năm vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mô hình này đã đem lại hiệu quả kinh tế, khẳng định được tầm quan trọng của việc ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển nông nghiệp sạch.

Với giá được bán ra thị trường như hiện nay trung bình từ 300 nghìn đồng/kg. Theo ước tính, mỗi cây đạt sản lượng từ 6 đến 8 kg nho. Có thể khẳng định hiệu quả bước đầu cây Nho sữa Hàn Quốc đem lại giá trị kinh tế cao gấp nhiều lần so với cây trồng khác. Hiện tại Nho sữa Hàn Quốc của Hợp tác xã Nông sản chất lượng cao Thảo Nguyên có mặt tại nhiều cửa hàng hoa quả sạch ở trong tỉnh, Nho sữa Hàn Quốc cũng được rao bán ngay tại vườn.

Nho sữa Hàn Quốc được đánh giá là loại cây khó trồng, không ưa độ ẩm cao và mưa nhiều. Để đảm bảo trong việc chăm sóc, Hợp tác xã Nông sản chất lượng cao Thảo Nguyên đã đầu tư hệ thống tưới nhỏ giọt bán tự động. Khâu chăm sóc do các chuyên gia, kỹ sư nông nghiệp đảm nhận và thực hiện theo quy trình hết sức nghiêm ngặt, trong đó hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc trừ sâu và phân bón hóa học mà thay vào đó là sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc sinh học. Theo ông Lương

Xuân Sơn cho biết: thực tế Nho sữa Hàn Quốc khi trồng trong nhà vòm, nhà lưới như thế này sẽ chịu ít ảnh hưởng của thời tiết. Tuy nhiên việc chăm sóc phải theo một quy trình nhất định từ nước, phân bón đến phòng trừ sâu bệnh. Như phải thường xuyên theo dõi đất, nước tưới định kỳ, nếu trời mưa phải giảm việc tưới.

Với mô hình nhà màng tuy vốn đầu tư bước đầu lớn, nhưng bù lại tuổi đời của cây Nho sữa Hàn Quốc trồng và cho thu hoạch trong vòng 20 năm, mỗi năm thu hoạch 02 vụ...điều đó cho thấy, đây là cây trồng thực sự tiềm năng.

Cây Nho sữa Hàn Quốc bước đầu được đánh giá là đạt hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với thổ nhưỡng của tỉnh Điện Biên. Đây là mô hình mới sẽ góp phần mở ra hướng đi mới

trong sản xuất cây trồng của tỉnh Điện Biên.

Qua đánh giá bước đầu, giống nho sữa Hàn Quốc có nhiều triển vọng để phát triển và nhân rộng mô hình nhằm đa dạng các loại cây trồng, hướng đến xây dựng mô hình du lịch sinh thái nông nghiệp ngay tại quê hương.

Hiệu quả từ mô hình trồng Cây Nho sữa Hàn Quốc cho thấy sự mạnh dạn của các doanh nghiệp, hợp tác xã trong việc tìm tòi, học hỏi, áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp. Đây được xem là mô hình nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao mở ra triển vọng mới, góp phần từng bước chuyển dịch cơ cấu cây trồng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương./.

Trần Thơm

Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

TẬP HUẤN CÁC BIỆN PHÁP KỸ THUẬT...

(Tiếp theo trang 31)

được những kỹ năng cơ bản, chuyên môn kỹ thuật từ 05 nguyên tắc nông dân thực hành IPHM: khâu chọn giống chất lượng, giống khoẻ; phục hồi và cải thiện sức khoẻ đất; quản lý nước, dinh dưỡng và thực hiện quản lý sinh vật gây hại tổng hợp; đa dạng sinh học; nông dân hợp tác và sáng tạo.

Qua lớp huấn luyện học viên được thực hành thực tế theo các phương pháp điều tra phân tích hệ sinh thái đồng ruộng, thảo luận các vấn đề kỹ thuật trồng cây lúa để đưa ra các cách giải quyết vấn đề một cách cụ thể và hiệu quả. Đặc biệt trong khoá học này, các học viên còn trực tiếp thí nghiệm nuôi côn trùng (thiên địch: nhện bắt mồi, kiến ba khoang; sâu hại: sâu cuốn lá nhỏ, sâu cuốn lá lớn...) để theo dõi vòng đời, mức độ gây hại, tập tính của chúng... phục vụ cho công tác dự báo tình hình sâu bệnh và đề ra phương pháp phòng trừ bảo vệ cây lúa một cách hiệu quả nhất.

Kết thúc khoá tập huấn các học viên được làm bài kiểm tra cuối khóa đạt >90% xếp loại Khá, Giỏi, 100% học viên đạt yêu cầu, số buổi lên lớp và tinh thần học tập ham học hỏi cũng như những đóng góp ý kiến, kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm thực tế vào chương trình học để làm cụ thể hoá các nội dung bài học, các trải nghiệm công việc điều tra, phương pháp theo dõi hệ sinh thái đồng ruộng.

Đây là nội dung rất mới và thiết thực trong thực tế sản xuất tại địa phương vùng núi cao Tây Bắc, vì vậy các học viên này là lực lượng nòng cốt để tuyên truyền, chuyển giao kỹ thuật và tham gia chỉ đạo sản xuất cho bà con nông dân trồng lúa trên địa bàn các xã của địa phương trong thời gian tới và góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất lúa, và kinh tế trên một đơn vị diện tích./.

Khắc Tân

Trung tâm Khuyến nông giống cây trồng vật nuôi tỉnh Điện Biên